

Chương 2: Ánh xạ liên tục, tập compact, tập liên thông đường

$$b) \quad f(x, y) = \begin{cases} (x + y) \sin \frac{1}{x} \sin \frac{1}{y} & (x, y) \neq (0, 0) \\ 0 & (x, y) = (0, 0) \end{cases}$$

Với mọi  $x \neq 0$  và  $y \neq 0$  :

$$\text{Ta có: } 0 \leq |f(x, y)| = \left| (x + y) \sin \frac{1}{x} \sin \frac{1}{y} \right| \leq |x + y| \xrightarrow{(x, y) \rightarrow (0, 0)} 0$$

Nên:

$$\lim_{(x, y) \rightarrow (0, 0)} f(x, y) = 0 = f(0, 0)$$

Vậy  $f$  liên tục tại  $(0, 0)$ .

**2.18.** Kiểm tra tính compact của các tập sau trong  $\mathbb{R}^2$

- a)  $\{(x, y) | 2x^2 + 3y^2 \leq 1\}$
- b)  $\{(x, y) | 2x^2 + 3y^2 < 1\}$
- c)  $\{(x, y) | 2x^2 + 3y \leq 1\}$

**Bài giải:**

a) Để chứng minh tập  $A = \{(x, y) | 2x^2 + 3y^2 \leq 1\}$  là tập compact. Ta sẽ chứng minh  $A$  đóng và bị chặn.

- Chứng minh  $A$  đóng :

Lấy một dãy  $\{(x_n, y_n)\}$  bất kỳ trong  $A$  sao cho  $(x_n, y_n) \rightarrow (x, y) \in \mathbb{R}^2$ . Ta sẽ chứng minh  $(x, y)$  chứa trong  $A$ .

Ta có  $x_n \rightarrow x$ ,  $y_n \rightarrow y$  nên  $2x_n^2 + 3y_n^2 \rightarrow 2x^2 + 3y^2$ .

Mặt khác,  $\{(x_n, y_n)\} \subset A$  nên ta có  $2x_n^2 + 3y_n^2 \leq 1 \quad \forall n \in \mathbb{N}$ .

Suy ra,  $2x^2 + 3y^2 \leq 1$ . Điều này chứng tỏ  $(x, y)$  chứa trong  $A$ .

## Chương 2: Ánh xạ liên tục, tập compact, tập liên thông đường

- Chứng minh  $A$  bị chặn :

Lấy  $(x, y)$  bất kì trong  $A$ . Ta nhận thấy:  $x^2 + y^2 \leq 2x^2 + 3y^2 \leq 1$ .

Suy ra  $(x, y) \in B'(0,1)$ .

Nên  $A \subset B'(0,1)$  và  $A$  bị chặn.

Vậy  $A$  là tập compact.

b) Để chứng minh  $B = \{(x, y) \mid 2x^2 + 3y^2 \leq 1\}$  không là tập compact, ta sẽ chứng minh  $B$  không đóng.

Xét dãy  $(x_n, y_n) = (0, \frac{1}{\sqrt{3}} - \frac{1}{3n})$ .

Với  $n \in \mathbb{N}$ , ta có  $2x_n^2 + 3y_n^2 = 3\left(\frac{1}{\sqrt{3}} - \frac{1}{3n}\right)^2 < 3\left(\frac{1}{\sqrt{3}}\right)^2 = 1$ . Do đó  $\{(x_n, y_n)\} \subset B, \forall n \in \mathbb{N}$ .

Cho  $n \rightarrow \infty$ , nhận thấy  $(x_n, y_n) \rightarrow (\frac{1}{\sqrt{2}}, 0) \notin B$  (do  $2\left(\frac{1}{\sqrt{2}}\right)^2 + 3 \cdot 0^2 = 1$ )

$(x_n, y_n)$  là một dãy chứa trong  $B$  hội tụ về một phần tử không thuộc  $B$ . Điều này chứng tỏ  $B$  không phải là tập đóng nên không compact.

c) Để chứng minh  $C = \{(x, y) \mid 2x^2 + 3y \leq 1\}$  không là tập compact, ta sẽ chứng minh  $C$  không bị chặn.

Xét dãy  $(x_n, y_n) = (0, -n)$ .

Với  $n \in \mathbb{N}$ , ta có  $2x_n^2 + 3y_n = -3n < 1$ . Do đó  $(x_n, y_n) \in C \forall n \in \mathbb{N}$

Cho  $n \rightarrow \infty$ , nhận thấy  $y_n \rightarrow -\infty$ ,  $C$  chứa một dãy không bị chặn, do đó phải là tập không bị chặn và không compact.